TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS - ST
Ngày: 28-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Ông Nguyễn Văn Thẩm

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/HSST ngày 14/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/HSST- QĐ ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1989; Nơi sinh và cư trú: Thôn D, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị T (tên gọi khác: T1); Tiền án: Ngày 28/8/2018, TAND huyện Thanh Hà xử phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 22/11/2019, TAND huyện Thanh Hà xử phạt 7 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/7/2020 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

+ Bị hại:

1. Ông Phạm Quốc K, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị T2 (tên gọi khác: T3), sinh năm 1963; Đều có địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Người làm chứng: Bà Phạm Thị T (tên gọi khác: Phạm Thị T1), sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/5/2020, Phạm Văn T đi bộ, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực phía sau nhà kho để vật liệu nhôm của gia đình ông Phạm Quốc K thì thấy cửa nhà kho mở có các thanh nhôm giả gỗ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T thò tay vào bên trong qua song cửa sắt rút được 5 thanh nhôm giả gỗ nhãn hiệu GRANDO, mỗi thanh dài 5m rồi lần lượt vác các thanh nhôm đi tắt qua trường mầm non xã C về nhà. Sau đó, bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 17/KL-HĐGTS ngày 30/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.365.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 11/9/2020,Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Phạm Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Phạm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt Phạm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 39 đoạn thanh nhôm nhãn hiệu GRANDO có chiều dài từ 50 đến 80 cm và 01 chiếc búa đinh có cán bằng gỗ dài 30 cm; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa

điểm, loại tài sản bị cáo chiếm đoạt, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: "*Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 23/5/2020, tại kho chứa vật liệu xây dựng của gia đình ông Phạm Quốc K ở Thôn D, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn T đã lén lút chiếm đoạt của gia đình ông K 05 thanh nhôm giả gỗ nhãn hiệu GRANDO trị giá 1.365.000 đồng"*. Bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với lỗi cố ý trực tiếp vì động cơ tư lợi cá nhân. Mặc dù giá trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt chỉ có 1.365.000 đồng chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo lần này vẫn cấu thành tội"*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý không tốt trong quần chúng nhân dân cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hai lần kết án của bị cáo đã là yếu tố định tội, nên không xem xét để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, nên bị cáo còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ gây thiệt hại không lớn, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 39 đoạn thanh nhôm là tài sản do bị cáo chiếm đoạt và 01 búa đinh của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản*".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/7/2020.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 39 đoạn thanh nhôm nhãn hiệu GRANDO có chiều dài từ 50 đến 80cm, 01 chiếc búa đinh có cán bằng gỗ dài 30cm, phần đầu búa bằng kim loại màu xám KT 10 x 3 x 3,5cm đầu búa có khe gắn liên kết với cán được gắn nhiều đinh vít, có rãnh 4 cạnh.

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*)

4.Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phu

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.